CN

* 安装 须 由 专业 人 员进 行 .
* 使用水源 : 市政 饮 用水 . 请 确保水源清洁 , 低 质 量的水 会导 致 阀 芯或 内 部 组 件堵塞 , 影 响产 品性能 .
* 确保厨房水槽下方的空间整洁，并且没有影响拉出式软管操作的障碍物。
* 进 行清洁 时, 请 勿使用研磨海 绵, 擦洗 剂, 有机溶 剂 或酸性清洁 剂, 水垢去除 剂, 食用醋或含有醋酸 的清洁 剂.
* 本体 组 已由工厂 检验 即 调试 至最佳工作 状态, 请 勿自行拆 装.
* 请 保管好 说 明 书 和特配工具 , 以便作 维护 使用 .
* 如需 维 修或有其他故障不能排除 时, 请专业 人 员来 解 决 或打售后服 务电话.

EN

* Product should be installed by a certified plumber.
* Ensure clean water source - poor water quality can cause cartridge and internal components to clog, resulting in poor water flow and/or product failure.
* Make sure the space under the sink is neat, with no obstacles that affect the operation of the pull-out flexible hose.
* Do not use abrasive sponges, scouring agents, organic solvents or acidic cleaners, limescale removers, household vinegar or cleaners containing acetic acid on products.
* Product has been fully assembled and inspected in the factory, there is no need to disassemble it/ any components during installation.
* Please retain this installation manual and any accompanying tools for maintenance purposes.
* Please contact our local after-sales service should the product malfunction/ require repairs.

TH

*ควรติดตั้งสินค้าโดยผู้เชี่ยวชาญ
*ตรวจสอบความสะอาดของน้ำในการใช้งาน เพื่อป้องกันการตกตะกอนอันเป็นสาเหตุของการอุดตัน และประสิทธิภาพการไหลของน้ำ
*ตรวจสอบให้แน่ใจว่าพื้นที่ใต้อ่างล้างจานเรียบร้อย และไม่มีสิ่งกีดขวางที่ส่งผลต่อการทำงานของท่ออ่อนแบบดึงออกได้
*ควรใช้ฟองน้ำที่มีความนุ่มทำความสะอาด หลีกเลี่ยงการขัดด้วยอุปกรณ์ที่มีความหยาบ และน้ำยาทำความสะอาดที่มีฤทธิ์รุนแรง
*ห้ามดัดแปลงสินค้า เนื่องจากสินค้าถูกประกอบมาเพื่อพร้อมติดตั้งและใช้งาน การแยกชิ้นส่วน หรือ ดัดแปลง อาจส่งผลต่อคุณภาพ และประสิทธิภาพในการใช้งาน
*โปรดศึกษาและปฏิบัติตามคู่มือเพื่อการดูแลรักษาอย่างถูกต้อง
*ท่านสามารถติดต่อบริการหลังการขาย เพื่อรับคำแนะนำในการแก้ปัญหาเบื้องต้นด้วยตัวท่านเอง หรือ ขอนัดเพื่อรับบริการซ่อม

ID

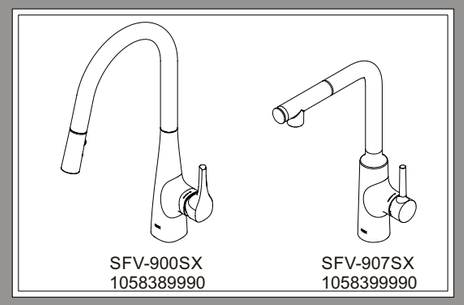
* Produk harus dipasang oleh plumber tersertifikasi.
* Pastikan sumber air yang bersih - buruknya kualitas air dapat mengakibatkan cartridge dan komponen didalamnya tersumbat, mengakibatkan aliran air yang kecil dan/atau kegagalan produk.
* Pastikan ruang di bawah wastafel dapur rapi, tidak ada hambatan yang mempengaruhi pengoperasian selang fleksibel tarik.
* Jangan gunakan spons kasar, zat pembersih, cairan organik atau pembersih bersifat asam, pembersih kerak, cuka dapur atau pembersih yang mengandung asam asetat pada produk.
* Produk telah dirakit dan diperiksa seutuhnya di pabrik, tidak perlu untuk membongkar produk/komponen apapun selama proses pemasangan.
* Tolong simpan petunjuk pemasangan ini dan peralatan bawaan untuk keperluan perawatan.
* Silahkan hubungi layanan purnajual kami jika ditemukan produk tidak berfungsi/ membutuhkan perbaikan.

VN

* Sản phẩm nên được lắp đặt bởi người có chuyên môn.
* Đảm bảo nguồn nước cấp luôn sạch, không cặn bẩn. Nước bẩn có thể làm cho van trộn và các linh kiện bên trong bị tắc nghẽn dẫn đến giảm lưu lượng hoặc gây nên lỗi cho sản phẩm.
* Đảm bảo không gian dưới bồn rửa phải gọn gàng, không có vật cản gây ảnh hưởng đến quá trình hoạt động của dây kéo.
* Không sử dụng những loại bọt biển có tính mài mòn cao, không sử dụng chất tẩy rửa có tính axit mạnh hoặc chất tẩy rửa có hạt nhỏ. Chỉ sử dụng giấm ăn hoặc các chất tẩy rửa có tính axit nhẹ.
* Sản phẩm được lắp ráp và kiểm tra theo đúng tiêu chuẩn sản xuất tại nhà máy, vui lòng không tự ý tháo rời sản phẩm.
* Vui lòng giữ lại tờ hướng dẫn sử dụng và các công cụ chuyên dụng để thuận tiện cho mục đích bảo dưỡng sau này.
* Khi sản phẩm bị hư hỏng cần phải sửa chữa, vui lòng liện hệ với nhân viên INAX hoặc dịch vụ sau bán hàng của chúng tôi.

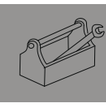
SFV-900SX
1058389990

SFV-907SX
1058399990



INAX

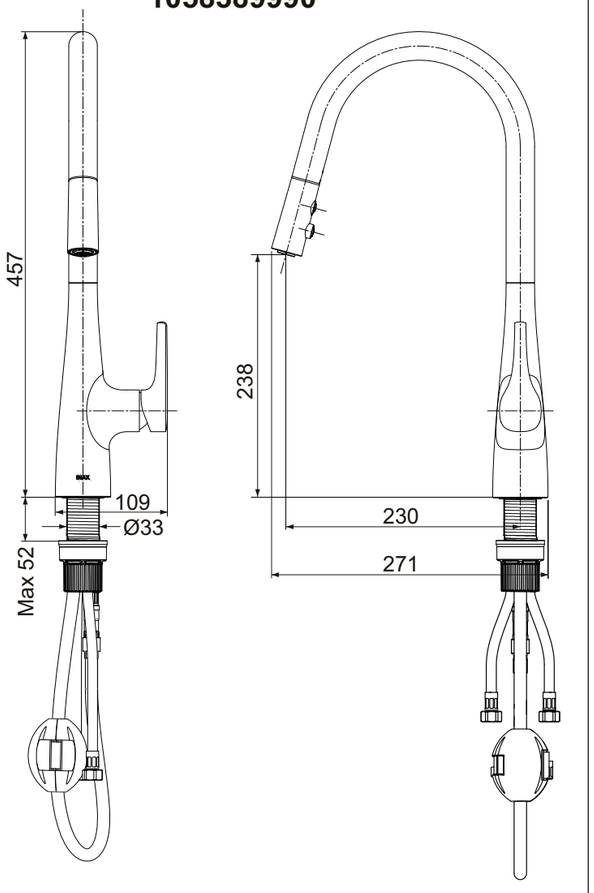
ISO 9001:2015
ISO 14001:2015



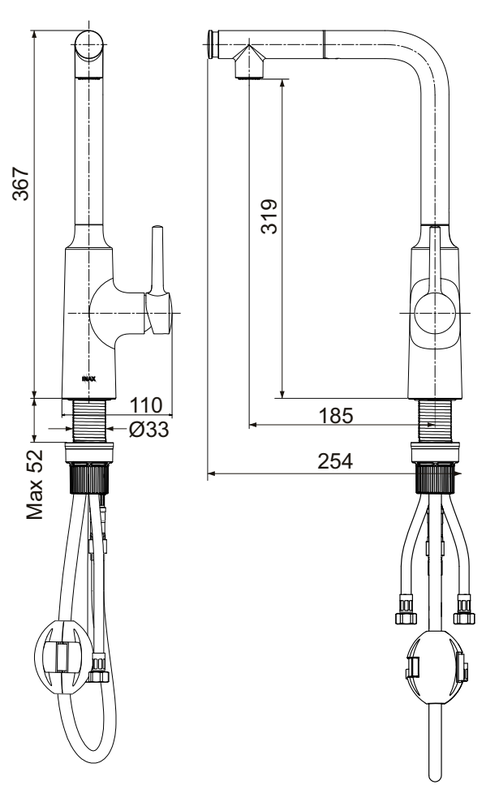




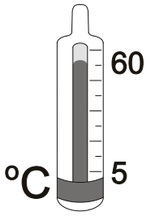
SFV-900SX
1058389990

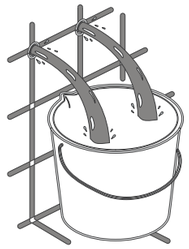


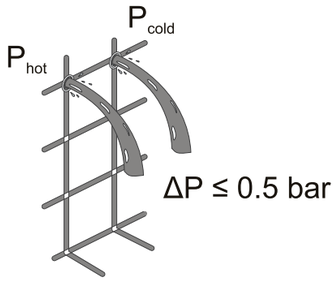
SFV-907SX
1058399990

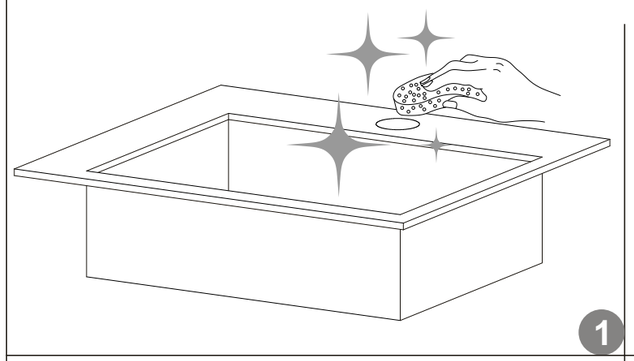


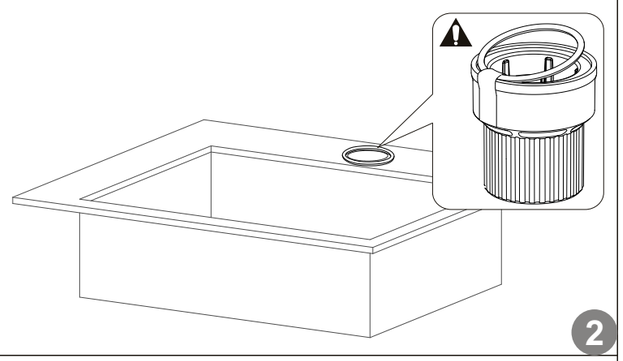


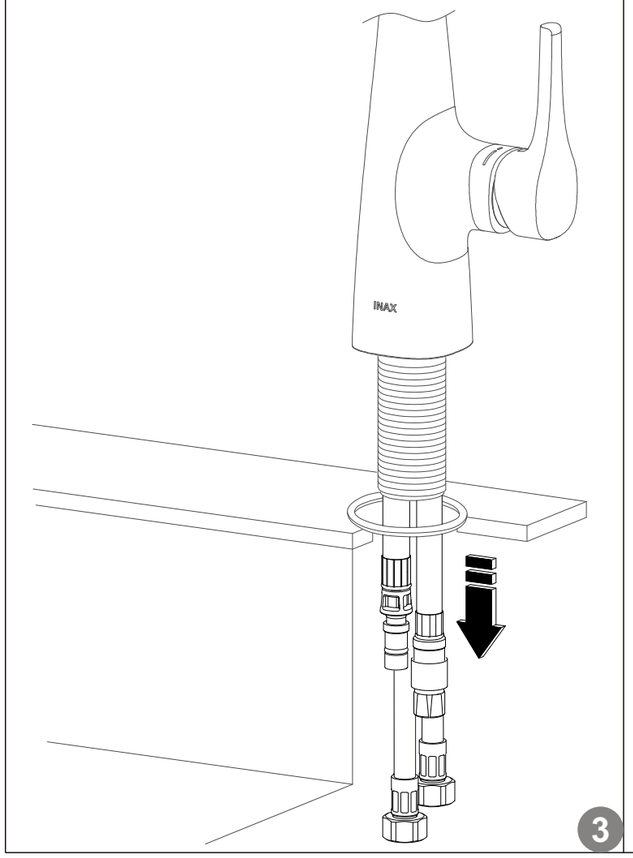


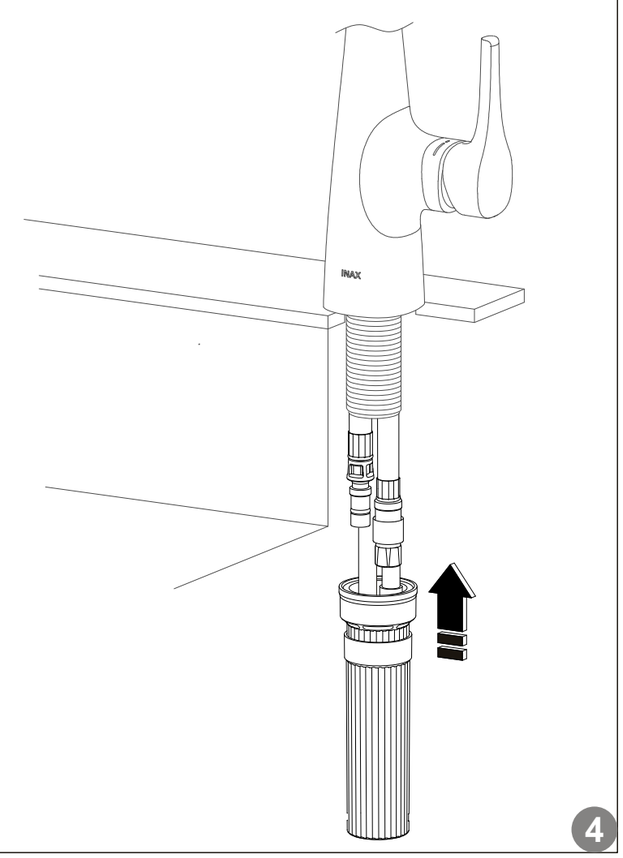


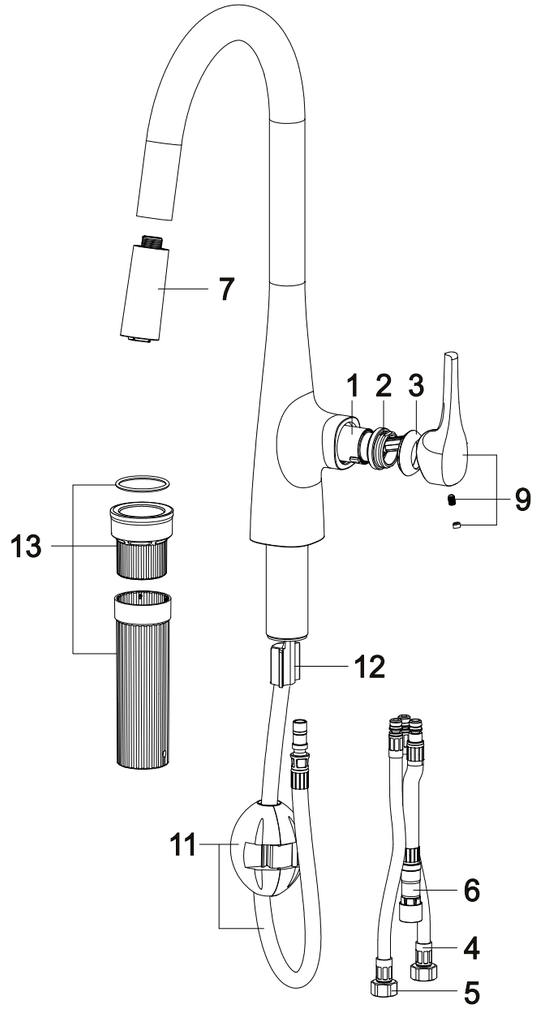


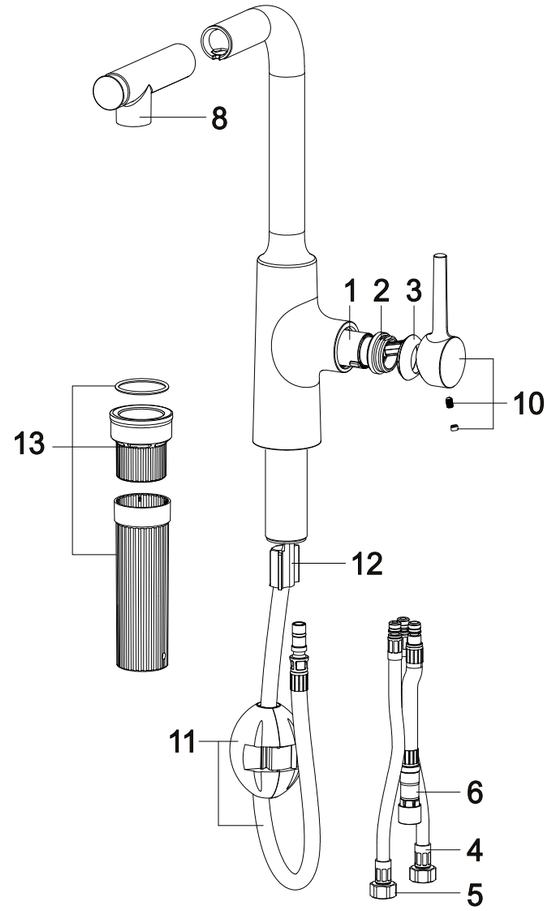






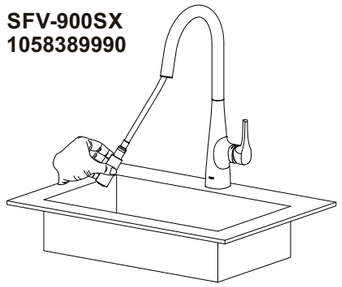


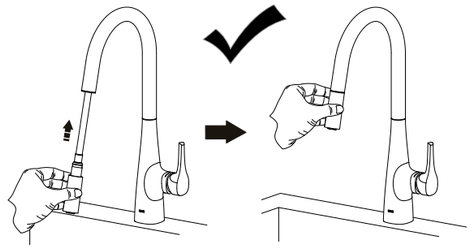


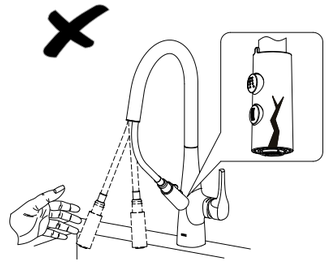


No.	Name	SAP code	SFV-900SX 1058389990	SFV-907SX 1058399990
1	Cartridge	1072099990	1	1
2	Nut	1071929990	1	1
3	Ball cap	1072239990	1	1
4	Hose (bue)	1070679990	1	1
5	Hose (red)	1071949990	1	1
6	Short flexible hose	1072319990	1	1
7	Gooseneck spray head	1072329990	1	- -
8	L-shape spray head	1072249990	- -	1
9	Gooseneck handle set	1072229990	1	- -
10	L-shape handle set	1071939990	- -	1
11	Counterweight & Flexible hose	1072199990	1	1
12	Hose guider	1072219990	1	1
13	Fixation set	1070669990	1	1

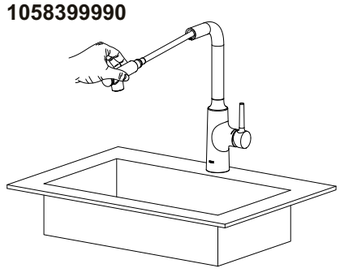
SFV-900SX
1058389990

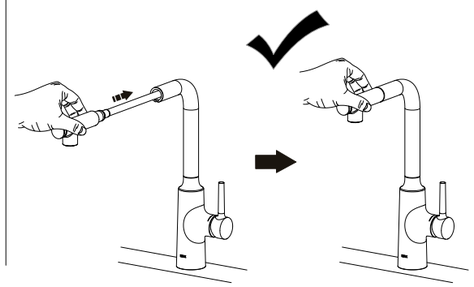


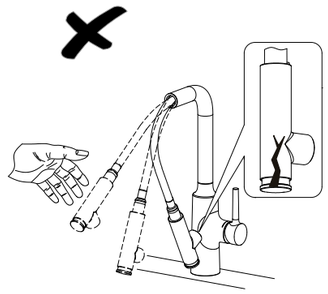


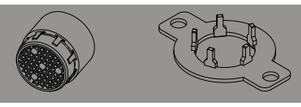


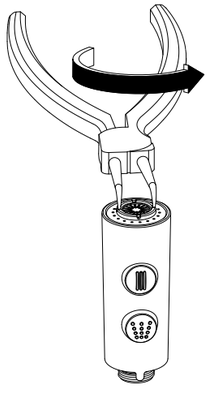
SFV-907SX
1058399990

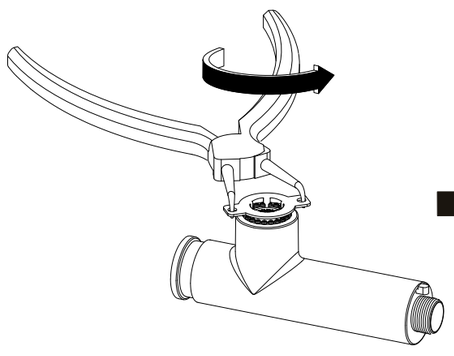


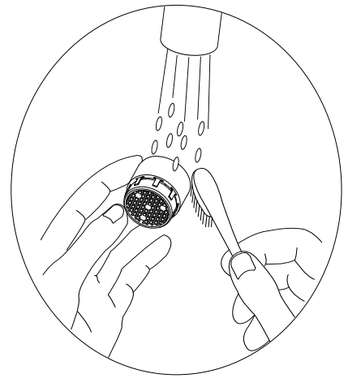








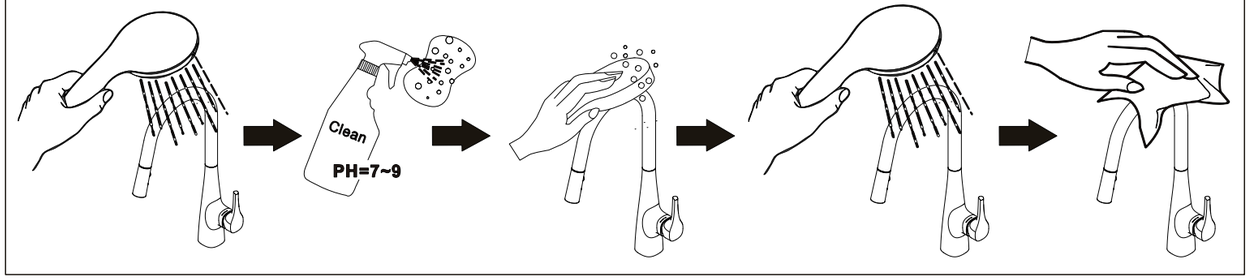


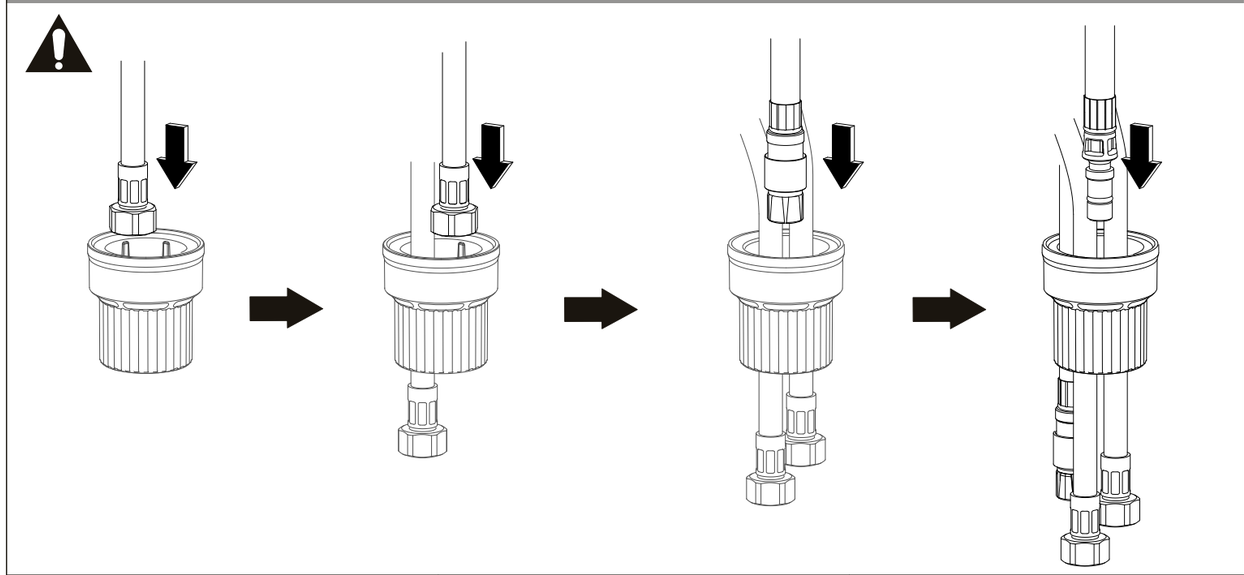


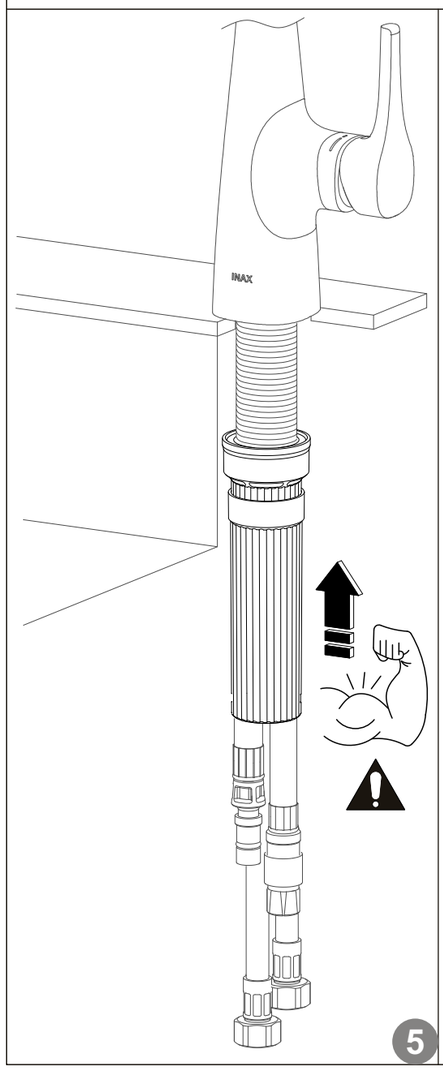
SFV-900SX
1058389990

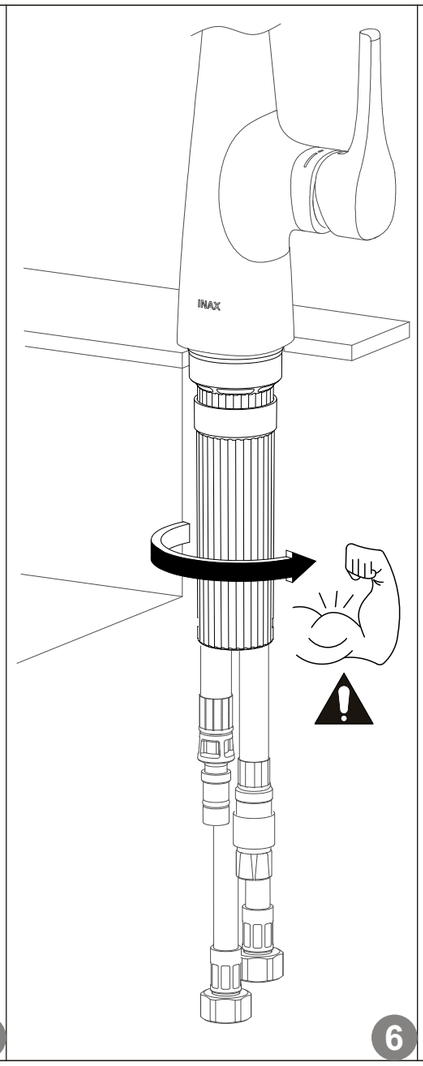
SFV-907SX
1058399990

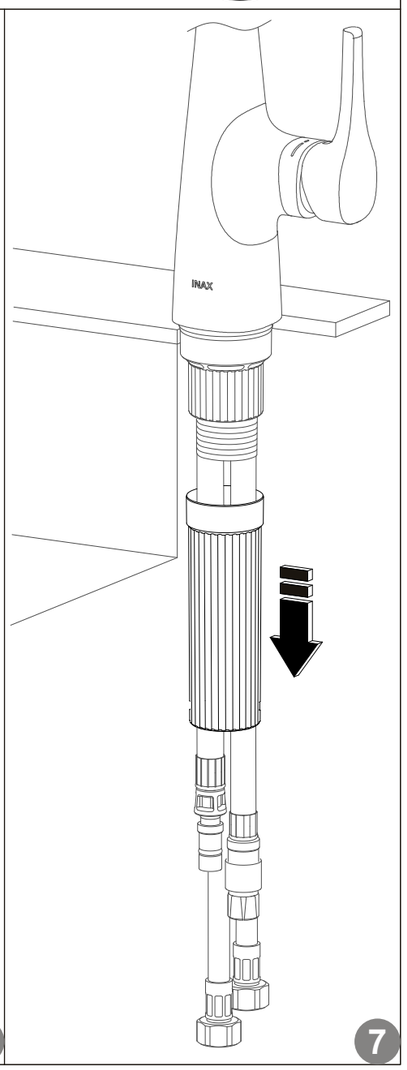


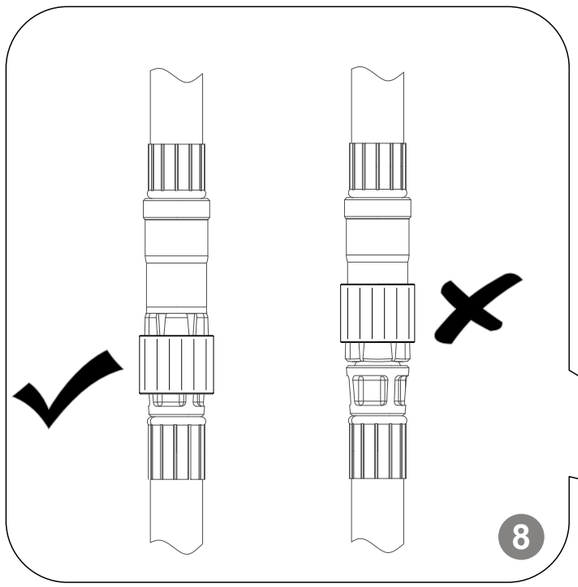




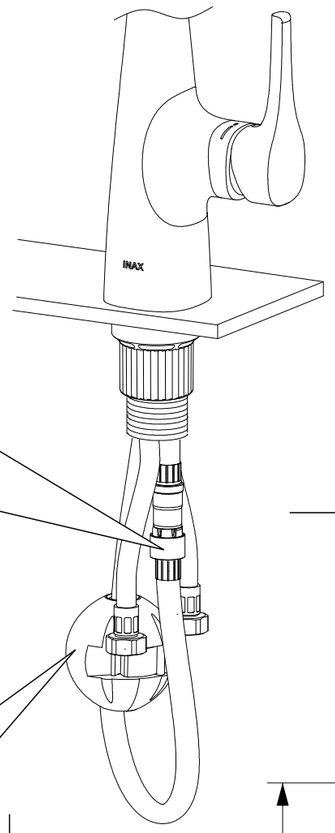


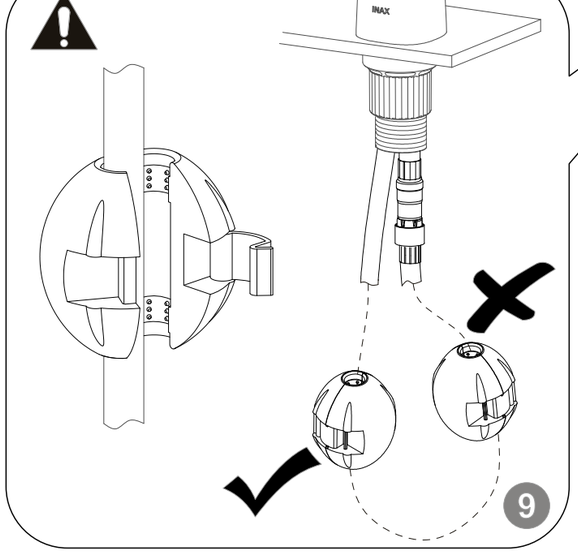






8





9

	MIN
SFV-900SX 1058389990	650mm
SFV-907SX 1058399990	750mm

